

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: **02/2019/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**
Về việc Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, TP. ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thế Anh

Thư ký phiên họp: Ông Lê Văn Vỹ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 75/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2019 về việc “*Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Đình T, sinh năm: 1980; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện V, thành phố Đà Nẵng;

- Bà Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm: 1984; địa chỉ: Số 116 khu C, phường Y, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh.

(Các đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Nguyễn Đình T và bà Nguyễn Thị Mỹ N yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của ông T, bà N về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn như sau: Giao con Nguyễn Đình N, sinh ngày 07/12/2005 cho bà Nguyễn Thị Mỹ N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Các bên thỏa thuận ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án N dân huyện V nhận định:

[1] Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 99/2011/QĐST-HNGĐ ngày 06/9/2011 của Tòa án N dân huyện V thì ông Nguyễn Đình T và bà Nguyễn Thị Mỹ N đã thuận tình ly hôn và thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau: Giao con Nguyễn Đình N, sinh ngày 07/12/2005 cho ông Nguyễn Đình T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000 đồng, kể từ ngày 01/10/2011 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Tuy nhiên, hiện do điều kiện kinh tế của ông T không ổn định và đang gặp khó khăn nên việc chăm sóc con không được tốt. Để tạo điều kiện cho con là cháu Nguyễn Đình N thuận tiện trong việc học hành, phát triển tốt hơn. Ông T và bà N đề nghị Tòa án công nhận việc thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn, giao cháu Nguyễn Đình N cho bà Nguyễn Thị Mỹ N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Các bên thỏa thuận, ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2] Quá trình giải quyết việc hôn N gia đình cũng như tại phiên họp ngày hôm nay, ông T và bà N đều đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn, cụ thể: Giao con Nguyễn Đình N, sinh ngày 07/12/2005 cho bà Nguyễn Thị Mỹ N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy yêu cầu của ông T, bà N là chính đáng, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình và cũng phù hợp với ý chí của cháu N nên cần được chấp nhận.

[3] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Hòa Vang đề nghị Tòa án: Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 29; các điều 366, 367, 369, 370, 371 và 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Đình T và bà Nguyễn Thị Mỹ N, công nhận sự thỏa thuận của ông T, bà N là: Giao con Nguyễn Đình N, sinh ngày 07/12/2005 cho bà Nguyễn Thị Mỹ N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu N đủ 18. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con chung được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Lệ phí yêu cầu việc hôn N gia đình sơ thẩm ông Nguyễn Đình T và bà Nguyễn Thị Mỹ N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 29; các điều 149, 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Đình T và bà Nguyễn Thị Mỹ N về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn đối với con Nguyễn Đình N.

1. Công nhận sự thỏa thuận của ông Nguyễn Đình T và bà Nguyễn Thị Mỹ N như sau: Giao con Nguyễn Đình N, sinh ngày 07/12/2005 cho bà Nguyễn Thị Mỹ N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con chung được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà N và ông T phải chịu, được trừ vào số tiền lệ phí 300.000 đồng bà N, ông T đã nộp tại biên lai thu số 0002344 ngày 17/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Ông T, bà N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thế Anh